

ĐIỂM NHÌN TRẺ THƠ TRONG THƠ HUỲNH MAI LIÊN (QUA TẬP THƠ *BỐN MÙA CỜ BAY*)

Lê Trà My¹, Trần Thị Phương Ní²

Tóm tắt: Tập thơ *Bốn mùa cờ bay* của Huỳnh Mai Liên vừa ra mắt tháng 8/ 2025. Cùng với các tập thơ trước, *Bốn mùa cờ bay* lựa chọn điểm nhìn từ ý thức của trẻ thơ. Điểm nhìn đặc biệt này đã trở thành một mạch nối xuyên suốt, thống nhất trong phong cách thơ của Huỳnh Mai Liên. Nhà thơ đã tái hiện không gian biển đảo, tình yêu quê hương bằng những rung động chân thành, sáng trong thông qua việc hoá thân vào em bé nơi “đầu sóng ngọn gió”. Xác lập vai trẻ thơ trong sự biểu hiện của nhân vật trữ tình, nhà thơ đã cấu trúc diễn ngôn yêu nước theo hướng mềm mại, giàu tính nhân văn bằng những vần thơ trong trẻo, hồn nhiên, đáng yêu; hình ảnh, ngôn ngữ, nhịp điệu thơ mang đậm phong vị trẻ thơ. Chủ đề biển đảo, tình yêu nước trở nên gần gũi, thân quen, dễ tiếp cận đối với bạn đọc nhỏ tuổi. Tập thơ vừa mang lại những trải nghiệm nghệ thuật giàu màu sắc thẩm mỹ vừa góp phần khơi gợi, bồi dưỡng ý thức công dân cho thiếu nhi.

Từ khóa: *Bốn mùa cờ bay*, Huỳnh Mai Liên, điểm nhìn trẻ thơ...

1. MỞ ĐẦU

Văn học thiếu nhi Việt Nam hiện đại là một bộ phận quan trọng của nền văn học dân tộc, vừa đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của trẻ em, vừa góp phần hình thành nhân cách và bồi dưỡng tâm hồn thế hệ độc giả nhỏ tuổi. Trong dòng chảy ấy, thơ viết cho thiếu nhi đã khẳng định vị trí đặc biệt với nhiều thành tựu nổi bật, gắn liền với tên tuổi của những tác giả như Trần Đăng Khoa, Võ Quảng, Phạm Hồ, ... Trong gần một thập kỉ trở lại đây, Huỳnh Mai Liên đã xuất hiện trên văn đàn Việt Nam với những sáng tác được biết đến như: *Biển là trẻ con* (2016), *Ngày xưa của con* (2018), *Mẹ yêu ai nhất* (2023), *Bay qua Hồ Gươm* (2024)... Gần đây nhất, tập thơ *Bốn mùa cờ bay* (ra mắt vào ngày 25/8/2025) đã nhanh chóng thu hút sự quan tâm của giới nghiên cứu và bạn đọc bởi giọng thơ trong trẻo, hồn nhiên, giàu cảm xúc.

Văn học thiếu nhi như một bộ phận quan trọng của văn học đương đại được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm. Hàng loạt công trình quan trọng được công bố, có thể kể đến như: *Văn học thiếu nhi* của Phạm Hồ, Lữ Huy Nguyên [1]; *Văn học thiếu nhi Việt Nam: Nghiên cứu, lý luận phê bình, tiểu luận, tư liệu* của Vân Thanh [10], *Hệ thống thể loại trong văn học thiếu nhi* của Châu Minh Hùng, Lê Nhật Kí [2]... Các công trình này góp phần xác định vị trí, đặc trưng thể loại, giá trị giáo dục và ngôn ngữ nghệ thuật của văn học thiếu nhi. Về tác giả Huỳnh Mai Liên, hầu hết các bài viết giới thiệu và đánh giá về

¹ Trường ĐHSP Hà Nội 2

² Sinh viên K50 Việt Nam học, Khoa Ngữ văn, Trường ĐHSP Hà Nội 2

các sáng tác của Huỳnh Mai Liên đã được đăng tải rộng rãi trên các trang báo mạng/báo in (như Tuổi trẻ online, 07/03/2019, Công an Nhân dân, 26/06/2020...). Riêng tập *Bốn mùa cờ bay*, dù mới ra mắt nhưng đã có một số bài viết đáng chú ý như *Bốn mùa cờ bay - nuôi dưỡng lòng yêu nước từ những tâm hồn thơ bé*[12], *Bốn mùa cờ bay - Một hải trình Trường Sa “neo” lại mãi trong tim* [4]... Những bài báo trên chủ yếu ghi nhận những giá trị cảm xúc và thông điệp mà tác phẩm truyền tải, nhấn mạnh tình cảm gia đình, tình yêu quê hương cũng như giọng thơ trong sáng, gần gũi với trẻ thơ. Chưa có bài viết nào đi sâu tiếp cận điểm nhìn nghệ thuật trong thơ Huỳnh Mai Liên.

Nghiên cứu này tập trung phân tích điểm nhìn trẻ thơ trong tập *Bốn mùa cờ bay* của Huỳnh Mai Liên. Trên cơ sở kế thừa những thành tựu nghiên cứu về văn học thiếu nhi và vận dụng phương pháp thi pháp học, bài báo hướng tới việc làm rõ cách thức tác giả kiến tạo một thế giới nghệ thuật vừa hồn nhiên, trong trẻo, vừa thấm đượm cảm xúc yêu thương. Kết quả nghiên cứu không chỉ góp phần bổ sung một hướng tiếp cận mới trong việc tìm hiểu thơ Huỳnh Mai Liên mà còn mở rộng cách nhìn về đặc trưng thi pháp của thơ thiếu nhi Việt Nam đương đại.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Điểm nhìn được hiểu là góc độ, vị thế và giới hạn quan sát của chủ thể đối với hiện thực. Trong thi pháp học, điểm nhìn là cách quan sát, tri nhận, cách cảm thấy sự vật, thể hiện phạm vi ý thức của chủ thể. Điểm nhìn là phương tiện cơ bản để tổ chức, kết cấu văn bản nghệ thuật [9]. Điểm nhìn thể hiện ý thức nghệ thuật, chi phối toàn bộ quá trình kiến tạo thế giới nghệ thuật của tác phẩm. Trong tự sự, điểm nhìn nghệ thuật không chỉ là vấn đề kĩ thuật trần thuật mà còn phản ánh quan niệm thẩm mỹ của tác giả về nhân sinh, nó quy định cách tác giả lựa chọn hình tượng, sắp xếp, tổ chức ngôn ngữ, xây dựng giọng điệu... Trong thơ, điểm nhìn thuộc về nhân vật trữ tình, chủ thể cảm xúc, quyết định bức tranh tâm trạng, biểu thị cách tiếp cận thế giới và con người. Có nhiều tiêu chí để xác định điểm nhìn (điểm nhìn bên trong, điểm nhìn bên ngoài, điểm nhìn không gian, điểm nhìn thời gian, điểm nhìn tâm lí, điểm nhìn ý thức, điểm nhìn văn hóa...). Nghiên cứu này tiếp cận điểm nhìn tâm lí – ý thức trong *Bốn mùa cờ bay* như là một cách để khám phá ý thức, đặc điểm tâm lí lứa tuổi, khám phá những tín hiệu thẩm mỹ tạo nên nét đặc thù của một kiểu nhân vật trữ tình – nhân vật trẻ thơ trong thơ Huỳnh Mai Liên.

Trong tác phẩm văn học viết cho thiếu nhi, người sáng tác thường có xu hướng lựa chọn điểm nhìn trẻ thơ, hóa thân vào nhân vật trẻ thơ để biểu thị tâm tư, tính cách trẻ thơ. Ở những sáng tác này, người đọc bắt gặp cảm xúc hồn nhiên, sự tò mò bản nguyên và khả năng liên tưởng phong phú – những nét đặc thù của lứa tuổi trẻ em. Đọc *Bốn mùa cờ bay* của Huỳnh Mai Liên có thể nhận ra điểm nhìn trẻ thơ khi nhà thơ quan sát và biểu thị cảm xúc về biển đảo. Trong một lần trả lời phỏng vấn, nhà thơ, nhà báo Huỳnh Mai Liên đã từng tâm sự: “với tôi, viết thơ cho thiếu nhi khó vô cùng. Tôi luôn cẩn trọng trong từng câu từ giản dị, nhưng tránh đơn điệu, luôn mong ước mình tìm tòi điều mới mẻ, luôn sợ bị lặp lại, luôn khát khao câu thơ chạm vào độc giả”[3]. Đề câu thơ “chạm vào độc giả”

nhỏ tuổi cần làm sao để đối tượng tiếp nhận này dễ đọc, dễ cảm, nhất là với các chủ đề có ý nghĩa lớn lao. Với những tập thơ thời kì đầu như: *Biển là trẻ con* (2016), *Ngày xưa của con* (2018)... Huỳnh Mai Liên đều đã lựa chọn điểm nhìn từ đôi mắt trong trẻo, hồn nhiên của trẻ nhỏ. Ta thấy những tâm tình của một em bé trong cuộc sống gia đình thường nhật - chuyện mẹ yêu ai nhất nhà, chuyện con mưa rào trong một buổi tan học, chuyện an ủi mẹ sau một ngày dài làm việc... Điểm nhìn đặc biệt đã trở thành một mạch nối xuyên suốt, thống nhất trong phong cách thơ của Huỳnh Mai Liên. 43 bài thơ trong tập thơ *Bốn mùa cò bay* đã mang đến cho độc giả những cảm xúc mới mẻ qua sự nhập vai đầy tinh tế của người phụ nữ đã ngoài năm 50 tuổi vào tâm tư, cảm xúc của tuổi thơ ở Trường Sa. Nhà thơ, nhà báo Huỳnh Mai Liên tái hiện không gian biển đảo, tình yêu quê hương bằng những rung động chân thành, sáng trong thông qua việc hoá thân vào các em bé nơi “đầu sóng ngọn gió”.

Điểm nhìn trẻ thơ được biểu thị qua hình ảnh nhân vật trữ tình. Tạo dựng nhân vật trữ tình trẻ thơ được coi là một thủ pháp thường thấy trong thơ viết cho thiếu nhi. Sáng tác của nhiều cây bút văn học thiếu nhi các thế hệ như Võ Quảng, Trần Đăng Khoa, Thanh Hà, Nguyễn Lâm Thắng, Bảo Ngọc, Phạm Anh Xuân, Nguyễn Thế Hoàng Linh, Nguyễn Ngọc Hưng.v.v... đều có bóng dáng nhân vật trữ tình trẻ thơ. Tuy nhiên, kiểu nhân vật trữ tình trẻ thơ ở mỗi cây bút lại có những nét riêng. Dễ nhận thấy ở thơ Huỳnh Mai Liên một cái tôi công dân nhí, nội tâm rộng mở, khoáng đạt, hồn nhiên bên cạnh một Võ Quảng nghiêng về cảm hứng đồng thoại, một Trần Đăng Khoa với cái tôi cộng đồng, một Nguyễn Lâm Thắng với cái nhìn nghịch ngợm, đáng yêu... Với *Bốn mùa cò bay*, Huỳnh Mai Liên, dựa trên những trải nghiệm sống khi trực tiếp ra Trường Sa, đã hòa trộn cảm xúc của một cái tôi trưởng thành vào cách cảm nhận tinh khôi, non trẻ, thơ ngây của trẻ thơ, tạo ra mạch cảm hứng về quê hương và Tổ quốc một cách rất riêng.

Xác lập điểm nhìn từ “vai” trẻ thơ

Trong tập thơ *Bốn mùa cò bay*, Huỳnh Mai Liên đã thực hiện một cuộc hoá thân nghệ thuật: nhập vai các em bé, thâm nhập từ ánh mắt trẻ thơ một thế giới đặc biệt nơi quần đảo xa xôi. Đây là kiểu nhân vật trữ tình nhập vai thường thấy trong thơ. Nhà thơ xác lập vai trẻ thơ trước hết ở việc lựa chọn cách xưng hô: “tớ”, “con”, “em”... Lựa chọn này tạo ra tín hiệu để thiết lập điểm nhìn con trẻ, không chỉ khẳng định một vị thế phát ngôn mà còn phản ánh sự đồng nhất chủ thể trữ tình và cái tôi trẻ thơ trong tác phẩm.

Sự lựa chọn đại từ nhân xưng cũng góp phần hình thành một không gian đối thoại mang tính trẻ thơ xuyên suốt trong tập thơ. Ta bắt gặp những câu thơ đáng yêu như: “Để tớ kể bạn nghe”, “Lớp chúng mình”, “Nơi tớ sinh ra”, “Mừng một em dậy sớm”, “Con yêu đảo như yêu biển”... Cấu trúc ngữ pháp đơn giản, đi kèm với các đại từ thân mật này đã tạo ra một hệ thống phát ngôn khiến người đọc như đang được đối thoại với những đứa trẻ hồn nhiên. Chính từ đó, thế giới trong thơ trở nên gần gũi, trong veo, vừa phản ánh nhịp sống tự nhiên của trẻ nhỏ, vừa mở ra những tầng sâu ý nghĩa về tình yêu quê hương, biển đảo và khát vọng khám phá thế giới xung quanh. Trong các bài thơ *Em bé*

Trường Sa, Một ngày vui, những câu thơ như: “Tên con là...”, “Nhà con ở...”, “Có mình con lớp Bốn”, “Con gặp... rồi con quen...”, “Con yêu lắm ngày này”... đã xác lập “vai” giao tiếp, tạo nên một giọng điệu tự nhiên, chân thực, như thể chính đứa trẻ đang thủ thi với bố mẹ, thầy cô, chú bác... Điều quan trọng ở đây là việc nhà thơ không đứng bên ngoài để quan sát và miêu tả, mà trực tiếp hoá thân để phát ngôn bằng tiếng nói của nhân vật trữ tình trẻ thơ. Giọng thơ, do đó, trở nên đồng điệu với tâm hồn trẻ, giúp người đọc dễ hình dung ra trước mặt mình những cậu bé/ cô bé ở nơi “đầu sóng ngọn gió”.

Xác lập vai trẻ thơ đồng thời với việc sử dụng ngôn ngữ của trẻ thơ. Ngôn ngữ thơ trong tập thơ không phải ngôn ngữ khái quát, triết lý của người lớn, mà là ngôn ngữ được “trẻ thơ hóa”, phản ánh thế giới quan sinh động, trong sáng và ngây thơ của trẻ em. Trong tập thơ, nhà thơ tạo dựng một lớp ngôn từ giàu hình ảnh và sắc thái biểu cảm. Những từ ngữ giản dị mà giàu sức gợi như “xanh mát”, “sóng hát”, “lá cờ tung bay”, “rong ruổi”, “đu đưa”, “tung tăng”, “hón hờ”, “chớp chớp”, “ê a”... đều khiến ta liên tưởng đến đôi mắt “biếc rờn” và tâm hồn tươi mới của cái tôi trữ tình trẻ thơ. Qua những lựa chọn ấy, đời sống nơi đảo xa không khô khan, khắc nghiệt, mà trở thành một thế giới đầy niềm vui, hồn nhiên và kích thích sự khám phá. Bài *Bay giữa trời xanh* có sự ngộ nghĩnh của lớp ngôn từ như “mắt oi mỡ to”, “lim rim”, “vỗ vè”, “nô đùa” mang đậm phong vị trẻ thơ. Ngôn ngữ ở đây không chỉ tái hiện hình ảnh, mà còn mở ra một không gian cảm xúc, nơi mọi vật đều sống động, biết trò chuyện, biết chia sẻ. Đó cũng chính là cơ sở làm nên giọng điệu tình khôi, trong trẻo và hệ thống hình ảnh mang đậm những ấn tượng của tuổi thơ.

Điều hồn trẻ thơ còn được hiện lên qua nhịp thơ. Trong thơ thiếu nhi nói chung và thơ Huỳnh Mai Liên nói riêng, nhịp điệu đóng vai trò trung tâm, bởi nó gắn liền với cảm quan ngôn ngữ của trẻ nhỏ. Trẻ em tiếp nhận thế giới trước hết bằng âm thanh, nhịp điệu trước khi tìm hiểu ý nghĩa của ngôn từ. Huỳnh Mai Liên đã ý thức rất rõ điều này, vì vậy, từ các sáng tác trước đó như *Nhà mình vui nhất*, *Biển là trẻ con*... đến *Bốn mùa cờ bay*, tác giả thường viết những vần thơ có nhịp ngắn, tiết tấu nhanh, lặp lại đều đặn, tạo nên sự gần gũi với hơi thở và nhịp trò chuyện tự nhiên của trẻ. Theo quan sát của chúng tôi, những vần thơ trong *Bốn mùa cờ bay* thường mang cấu trúc ngắn, nhiều khi chỉ có hai - ba âm tiết, tạo thành một chuỗi nhịp rộn ràng, tươi mới. Lời thơ như lời hát của đám trẻ đang chơi những trò chơi vui nhộn. Bài *Kể chuyện quê hương*, điệp từ “Có một” được lặp đi lặp lại, như lời trò chuyện thủ thi của trẻ nhỏ. Chính sự nhấn nhá, kể đếm này khiến bài thơ trở nên nhẹ nhàng, như thể ta được nghe bài đồng dao *Đếm sao* mà trẻ con thường hát. Âm hưởng đồng dao còn thấy ở những bài thơ ba chữ.

“Cơn mưa rào
 Ào ạt tới
 Reo í ới
 Trên bàn tay
 Mau lại đây
 Ốc trò chuyện

Muốn tới biển
 Áp vào tai...”
 (*Quà của biển*)

“Chú bộ đội
 Dáng cao cao
 Giơ tay chào
 Trông nghiêm ngắc
 (...)
 Chú làm bạn
 Với màu xanh
 Bồng súng canh
 Nơi đảo vắng”
 (*Chú bộ đội*)

Nhịp thơ gắn liền với trạng thái cảm xúc. Khi mô tả cảnh biển, đêm trăng, sóng, gió, ngọn cờ tung bay... nhịp thơ dồn dập, rộn ràng như thể bắt kịp với nhịp thở thiên nhiên. Ngược lại, khi miêu tả những khoảnh khắc đời thường, nhịp thơ lại trở lên chậm rãi, ngân nga, gợi cảm giác êm đềm thấm đẫm tình cảm gia đình:

“Lửa bếp dầu reo khẽ
 Nấu chín nồi cơm to
 Thơm thơm vị cá kho
 Bó mang về từ biển

Mẹ thủ thi kể chuyện
 Vườn rau trồng trước nhà
 Giàn mướp đang ra hoa
 Cải, mồng tơi, bầu, bí...”

(*Yêu ngôi nhà trên đảo*)

Có thể thấy nhịp điệu thơ chính là một trong những phương diện kiến tạo nên cái tôi trữ tình trẻ thơ trong thơ Huỳnh Mai Liên. Chúng không chỉ mang chức năng thẩm mỹ mà có khả năng thể hiện thế giới quan của trẻ thơ. Thông qua nhịp thơ, ta cảm nhận được sự chuyển động liên tục của vạn vật: mặt trời mọc, cờ bay, gió hát, sóng reo, cây xanh... Tất cả hoà chung trong một tiết tấu rộn ràng, vui tươi, tràn đầy năng lượng sống. Đồng thời, nhịp thơ còn kết nối cái riêng và cái chung: những rung động nhỏ bé của trẻ thơ hòa vào nhịp thở rộng lớn của đất nước và biển trời. Đặc biệt trong tập *Bốn mùa cờ bay*, nhịp điệu thơ cộng hưởng với hình ảnh cờ Tổ quốc tung bay, khiến nhịp thơ như nhịp đập trái tim, biểu đạt tình yêu quê hương một cách tự nhiên.

Từ điểm nhìn con trẻ, thơ Huỳnh Mai Liên đã mở ra một lối nhận thức đặc thù - nhìn thế giới qua đôi mắt trẻ thơ. Mỗi hình ảnh, mỗi xúc cảm đều nhuộm màu tâm lí tuổi thơ. Ta có thể thấy điều đó ngay trong bài thơ đầu tiên của tập thơ - *Kể chuyện quê hương*:

“Có một ngôi làng
 Bình yên xanh mát
 Bên bờ sóng hát
 Lá cờ tung bay”
 (...)
 “Có một cơn mưa
 Tung tăng hớn hờ
 Gọi trẻ mừng rỡ
 Áo chạy ra chơi

Có một mặt trời
 Mùa khô bông rât
 Mặt trăng rải bạc
 Rớt sóng tròn trành

Có một bức tranh
 Vẽ người chiến sĩ
 Bồng súng nghiêm nghị
 Bên cột chủ quyền

Có một con thuyền
 Lênh đênh sóng nước
 Bàng vuông tha thướt
 Tung chùm hoa bay”

Trong bài thơ này, người viết đã nhìn thế giới bằng con mắt của một đứa trẻ rồi cảm nhận sự vật, hiện tượng qua lớp vỏ hồn nhiên và tươi mới. Các khổ thơ đều được bắt đầu bằng cấu trúc “Có một...”, điều này đã giúp bài thơ mang hơi hướng của một câu chuyện qua lời một đứa trẻ. Điệp ngữ “Có một” gọi cho ta hình dung tiếng trẻ con vừa học gọi tên sự vật vừa chỉ tay mà xác nhận sự hiện diện của thế giới trước mắt. “Có một” không gian có tính phát hiện, và ở đó, đứa trẻ muốn xác lập các vật thể xung quanh, những thứ tạo nên thế giới của nó. Mỗi lần cụm từ “Có một” được lặp lại, câu thơ lại như mở ra một ô cửa, đặt một vật thể hay một cảnh vật vào trung tâm, khiến cả vũ trụ của bài thơ vận hành theo nhịp đếm. Từ đó hình thành một cấu trúc bình đẳng rất “trẻ thơ” của các vật hiện tồn, giống như một thế giới đồ chơi: ngôi làng, cái cây, cơn mưa, mặt trời, bức tranh

người chiến sĩ bồng súng vừa nghiêm trang vừa đáng yêu, con thuyền, người thầy, ngôi nhà... tất cả cùng đứng chung một hàng, không phân cấp to nhỏ, cao thấp. Có thể, với người lớn, đất nước là những gì lớn lao, kì vĩ. Tố Hữu từng hình dung: “Hùng vĩ thay toàn thân đất nước/ Tựa Trường Sơn, vượn tới Trường Sa/ Từ Trà Cổ rừng dương đến Cà Mau rừng đước/ Đò bình minh mặt sóng khơi xa” (*Vui thế hôm nay*). Nhưng với trẻ nhỏ, đất nước, quê hương là những gì quen thuộc vẫn nhìn thấy hàng ngày. Đó là ngôi làng bên bờ biển có những con sóng rì rào như tiếng hát, có lá cờ tung bay suốt bốn mùa, có một cái cây đã hơn trăm tuổi, có một con mưa, có một mặt trời, một mặt trăng, có một bức tranh vẽ người chiến sĩ, có một con thuyền - đặc trưng của vùng đảo xa. Đó là thế giới, là “vương quốc” của những đứa trẻ. Quê hương đối với chúng chính là những điều bình dị và gần gũi như thế.

Hay trong bài thơ *Tìm trăng*, ta như thấy hiện lên một em bé với đôi mắt mở to tò mò nhìn thế giới. Khám phá thế giới, trẻ con luôn đặt ra nhiều câu hỏi. Mở đầu bài thơ là các câu hỏi:

“Ai tô màu buổi tối
Ai dò đường chỉ lối
Để đón mặt trăng lên”

Bắt đầu bằng những câu hỏi, nhà thơ cho người đọc nhập vào cảm giác ngỡ ngàng, ngây thơ của con trẻ trước vũ trụ bao la. Một đứa trẻ chưa có nhận thức về thiên văn và vũ trụ, chưa biết vì sao mặt trời lặn, vì sao mặt trăng lên, bởi vậy, nó “hỏi” để khám phá, để mong ước có được câu trả lời. Và “hỏi” cũng là cách để chúng tạo ra một câu chuyện cho riêng mình - nơi mà chúng có thể thỏa sức sáng tạo, tưởng tượng ra một thế giới riêng, đầy màu nhiệm. Chính điểm nhìn trẻ thơ đã giữ sự vẹn tròn, nguyên sơ, trong trẻo trong những cảm nhận đầu tiên của con trẻ về thế giới. Những hiện tượng tự nhiên được nhân hóa, được gọi ra như trong những hoạt động quen thuộc của trẻ: tô màu bóng tối, nhuộm trăng, gió rú mây chạy đi chơi, biển mời trăng vào nhà, đàn cá hớn hờ mở tiệc tùng... Điểm nhìn trẻ thơ hay chính sự hoá thân của nhà thơ, người phụ nữ, người mẹ đã giúp ta thấy hiện hữu trong trang thơ hình ảnh em nhỏ đang ngắm nhìn biển đêm, ngược mắt tìm trăng và kéo tạo vật thiên nhiên vào cuộc sống bé nhỏ của nó.

Dường như những đứa trẻ ở Trường Sa sớm làm quen với trời và nước, với chú bộ đội và lá cờ... Đây là không gian đặc trưng của quần đảo này. Một cách tự nhiên, trẻ con ở Trường Sa sớm ý thức được về cái riêng có của quê mình:

“Nơi tớ sinh ra
Bao la ngọn sóng
Mênh mông biển rộng
Bát ngát trời mây

Chim hải âu bay

Cánh dang mạnh mẽ
 Cún con bước nhẹ
 Ngắm trái bàng vuông”
 (*Bốn mùa cò bay*)

Bài học đầu tiên của mỗi đứa trẻ nơi đây không chỉ là lời ru của mẹ, bàn tay của bố, mà còn là hình ảnh chú bộ đội canh gác, và điều ghi nhớ nhất là cái tên, như thể là sự khẳng định chủ quyền:

“Bài học đầu tiên
 Em luôn ghi nhớ
 Nấn nót trang vở
 “Hoàng Sa, Trường Sa”
 (*Bài học đầu tiên*)

Cái nhìn trẻ thơ, mà là trẻ thơ nơi vùng khơi địa đầu Tổ quốc, luôn có những nét riêng. Thế giới xung quanh được nhìn từ những điều các em thường thấy trên đảo. Những con sóng được so sánh với hoạt động của một kiểu “dân cư” đặc biệt trên vùng biển này – chú bộ đội:

“Những con sóng xếp hàng
 Nói nhau đều tằm tấp
 Như bước chân rậm rấp
 Người chiến sĩ duyệt binh”
 (*Gọi hải âu*)

Cột mốc biên cương thì trở thành nơi quần tụ của những cánh hải âu:

“Nhớ đảo xanh yên bình
 Hải âu quay về tổ
 Nơi quen làm bến đỗ
 Bên cột mốc chủ quyền”
 (*Gọi hải âu*)

Có thể nói, sự nhập vai trẻ nhỏ, nhất là những đứa trẻ Trường Sa, tạo nên nét đẹp riêng của tập thơ *Bốn mùa cò bay*. Nhà thơ không chỉ viết về trẻ em mà còn viết bằng con mắt của trẻ em, bằng giọng trẻ em, để từ đó làm sống dậy những rung động tinh khôi nhất của tâm hồn tuổi thơ. Tập thơ không chỉ chạm đến trái tim thiếu nhi mà còn gọi nhiều suy ngẫm cho độc giả trưởng thành.

Khi lấy điểm tựa từ điểm nhìn trẻ thơ, nhà thơ kiến tạo được thế giới thơ độc đáo, phù hợp với đối tượng thiếu nhi. Chính vì thế, thơ Huỳnh Mai Liên dễ dàng tiếp cận với trẻ nhỏ, nhất là các bạn ở độ tuổi đến trường. Nhiều bài thơ của Huỳnh Mai Liên được đưa vào SGK (SGK Tiếng Việt lớp 3, lớp 4 bộ Kết nối tri thức với đời sống; Tiếng Việt

lớp 5 bộ Cánh diều...), sách tham khảo, thiết kế đề kiểm tra đánh giá trong dạy học ở phổ thông...

Điểm nhìn trẻ thơ và sự biểu hiện tình yêu quê hương, đất nước

Huỳnh Mai Liên đã lựa chọn điểm nhìn trẻ thơ như một phương thức nghệ thuật để biểu đạt những vấn đề có tính dân tộc và thời đại, tiêu biểu là tình yêu đất nước và ý thức chủ quyền lãnh thổ. Điểm nhìn này giúp nhà thơ kiến tạo một diễn ngôn thơ ca dung hợp giữa hai tầng giá trị: (1) sự trong sáng, tinh khôi của thế giới trẻ thơ và (2) chiều sâu lịch sử, văn hoá của cộng đồng dân tộc. Điều này tạo ra phương thức biểu đạt mềm mại, tự nhiên, vừa chạm đến cảm xúc, vừa hàm chứa nội dung tư tưởng sâu sắc, tránh lối tuyên truyền khô cứng, giáo điều. Trong tập thơ đầu tay của mình, “người mẹ” Huỳnh Mai Liên chú tâm vào việc miêu tả tâm trạng, cảm xúc, những thủ thi tâm tình trong tâm hồn đứa con gái nhỏ của mình, qua những câu thơ chan chứa tình mẫu tử, trong sáng, thánh thiện: “Đó mẹ biết/ Bé yêu mẹ/ Bằng chừng nào?/- Như trời cao?/- Nhiều hơn ạ?/- Như biển cả?/- Vẫn chưa bằng!/- Như mặt trăng?/- Còn gần quá!” (*Biển là trẻ con*). Hay trong tập *Ngày xưa của con* - “một cuốn nhật kí bằng thơ”, nhà thơ ghi chép một cách vội vã những câu nói, suy nghĩ ngẫu thơ, trong trẻo của con trên con đường đến trường, những cuộc đối thoại, những lời rủ rì của bé với mẹ: “Hình như ngoài hiên/ Tiếng gì lách cách/ Hay nhà có khách/ Còn đợi mời vào?” (*Ngày xưa của con*). Nếu những vần thơ đầu tay của Huỳnh Mai Liên nghiêng về tâm tư, xúc cảm và mang tính đối thoại giữa mẹ và bé, tạo nên một nhịp điệu nhẹ nhàng, thân thương của tiếng nói tình mẫu tử, thì đến những tập thơ gần đây như *Bay qua Hồ Gươm*, đặc biệt là *Bốn mùa cờ bay*, nhà thơ đã sáng tạo nên những vần thơ vừa chất chứa tâm tư, tình cảm, suy nghĩ từ cái nhìn trong veo của con trẻ, vừa khéo léo gửi gắm thông điệp về tình yêu quê hương, đất nước qua từng câu thơ dung dị, qua từng hình ảnh bé nhỏ, thân thương.

Có thể nhận thấy, Huỳnh Mai Liên đã tạo một bước ngoặt trên hành trình sáng tạo, những vần thơ của người phụ nữ ấy đã vượt ra khỏi không gian gia đình, con cái để đến với tình yêu quê hương và ý thức về Tổ quốc. Mỗi bài thơ trong tập *Bay qua Hồ Gươm* hay tập *Bốn mùa cờ bay* đều chất chứa cảm xúc hồn nhiên mà tha thiết với mỗi hình ảnh của quê mình. Nếu *Bay qua Hồ Gươm* là tình cảm của một em bé với mảnh đất Thủ đô ngàn năm tuổi (“Ông cột cờ/ Ngắm đoàn khách thiếu nhi/ Đoán tụi trẻ nghĩ gì/ Khi thấy mình cũ kỹ/ Ông trầm tư ngẫm nghĩ/ Câu chuyện suốt trăm năm/ Từ triều Nguyễn/ Quân giặc tới xâm lăng/ Ngày chiến thắng/ Quốc kỳ bay trong gió”) thì *Bốn mùa cờ bay* lại là khúc hát về tình yêu với nơi đảo xa, là lời khẳng định về chủ quyền biển đảo của đất nước. Trong bài thơ *Em bé Trường Sa*, nhân vật trữ tình – em bé của đảo xa, lớn lên tại Trường Sa và mang cái tên đặc biệt - Trường Sa, đã kể câu chuyện của mình rồi từ đó khẳng định một điều không thể khác:

“Những con sóng bạc đầu
Như cánh tay vẫy gọi
Tên con là Trường Sa

Nhà con ở Trường Sa”

Chỉ với bốn câu thơ ngắn, tác giả đã thiết lập một mối đồng nhất giữa con người cá nhân và chủ quyền lãnh thổ: “Trường Sa” vừa là nơi chốn, vừa là “căn cước công dân” của nhân vật em nhỏ có nơi sinh là Trường Sa. Đây là một dạng đồng hiện không gian - bản thể trong thơ, nơi cái “tôi” trẻ thơ hoà nhập vào cái “ta” cộng đồng, dân tộc. Lựa chọn này giúp hình tượng thơ vượt khỏi giới hạn của một không gian cụ thể để trở thành một biểu tượng cho mối ràng buộc bền chặt giữa con người và đất đai Tổ quốc.

Tương tự, trong bài *Chào Biển Đông*, Huỳnh Mai Liên tiếp tục khẳng định sự giao thoa giữa hình ảnh tuổi thơ và biểu tượng đất nước:

“Nơi ấy có đảo xa
 Có tiếng cười em nhỏ
 Nơi lá cờ thắm đỏ
 In dáng hình Việt Nam.”

Hình ảnh “lá cờ thắm đỏ” được đặt trong trường nghĩa với “tiếng cười em nhỏ” cho thấy chủ quyền lãnh thổ không chỉ là một khái niệm chính trị mà còn là một phần của đời sống thường nhật, được “khắc” vào tiếng cười, nhịp thở và tâm hồn trong sáng, thánh thiện của trẻ nhỏ. Nhà thơ đã chọn cảm hứng song trùng về một Trường Sa vừa thiêng liêng, vừa gần gũi, vừa mang dấu ấn lịch sử, vừa gắn bó với sinh hoạt cuộc sống đời thường.

Tư tưởng chủ quyền biển đảo còn được thể hiện rõ ràng, đậm nét trong bài thơ *Chào cờ... Chào!*:

“Những câu hát cất lên
 Bản hùng ca đất nước
 Tiếng quê hương thân thuộc
 “Đoàn quân Việt Nam đi”

Sự xuất hiện của “bản hùng ca đất nước” - bài hát *Tiến quân ca* cùng với hình ảnh lá cờ thiêng liêng “Lá cờ đỏ nhẵn gùi/Mà tung bay trong gió” đã tạo nên cấu trúc kết nối lịch sử - hiện tại. Những đứa trẻ Trường Sa đang sống và vui đùa, nhưng trong mạch ngầm ký ức, tiếng hát “Đoàn quân Việt Nam đi” vẫn vang vọng, gợi nhắc chúng về thế hệ cha anh đã hy sinh để bảo vệ vùng biển đảo thiêng liêng. Như vậy, tình yêu quê hương không chỉ là cảm xúc tự phát mà còn là một ý thức lịch sử được tái hiện một cách hồn nhiên, trong sáng qua lăng kính trẻ thơ.

Theo thống kê của chúng tôi, tập thơ *Bốn mùa cờ bay* sử dụng dày đặc những hình ảnh, biểu tượng về đất nước, đặc biệt là hình ảnh “Lá cờ”. Hình ảnh “Lá cờ” xuất hiện 09 lần trong tổng số 07 bài thơ: *Kể chuyện quê hương* (01 lần), *Chào Biển Đông* (01 lần), *Chào cờ... Chào!* (01 lần), *Tổ quốc trong tim* (03 lần), *Nỗi nhớ màu đỏ* (01 lần), *Học trò trên đảo* (01 lần), *Gọi Hải âu* (01 lần). Từ “Tổ quốc” xuất hiện tới 09 lần trong 06 bài thơ: *Bay giữa trời xanh* (01 lần), *Chào cờ... Chào!* (01 lần), *Ngôi trường bên bờ sóng* (01

lần), *Tổ quốc ở trong tim* (04 lần), *Khúc quân hành anh hát* (02 lần), *Nỗi nhớ màu đỏ* (01 lần). Có lẽ lựa chọn này tạo thành một “chiến lược” nghệ thuật nhằm kiến tạo một điển ngôn chủ quyền biển đảo trong văn học thiếu nhi hiện đại. Qua hệ thống từ khoá giàu tính biểu tượng này, tác giả không chỉ tái hiện hình ảnh cụ thể của biển đảo quê hương mà còn khơi dậy niềm tự hào dân tộc, chủ quyền và cương vực lãnh thổ trong lòng độc giả. Điều đáng chú ý là Huỳnh Mai Liên đã lồng ghép những thông điệp lớn lao ấy vào tiếng nói trong sáng, đáng yêu và hồn nhiên của con trẻ. Sự hoà quyện giữa tiếng nói con trẻ và khát vọng bảo vệ biên giới hải đảo đã tạo nên hiệu ứng thẩm mỹ độc đáo: vừa gợi sự xúc động, vừa khơi mở ý thức công dân. Như vậy, thơ của Huỳnh Mai Liên không chỉ là những khúc hát trong veo về tuổi thơ nơi đảo xa mà còn là tiếng nói chính trị - văn hoá sâu sắc, góp phần định hình phong cách thi ca về biển đảo trong bối cảnh văn học Việt Nam hiện đại.

3. KẾT LUẬN

Bốn mùa cờ bay của Huỳnh Mai Liên đã kiến tạo một không gian trữ tình, trong đó, cá nhân quyện hoà với cộng đồng, những tiếng cười trẻ thơ song hành cùng nhịp đập của lịch sử dân tộc, và Trường Sa, Hoàng Sa hiện lên vừa gần gũi, vừa thiêng liêng. Việc sử dụng điểm nhìn trẻ thơ đã giúp Huỳnh Mai Liên cấu trúc điển ngôn yêu nước theo hướng mềm mại, giàu tính nhân văn, tránh đi vào lối tuyên truyền khô cứng. Thay vì tiếp cận chủ đề chủ quyền biển đảo bằng ngôn ngữ chính trị, tác giả đã khéo léo lựa chọn điểm nhìn trẻ thơ – nhân vật trữ tình trẻ thơ, đặt nó trong mối quan hệ mật thiết với đời sống tinh thần của cộng đồng đất nước. Thời điểm *Bốn mùa cờ bay* ra mắt là những ngày tháng cả đất nước hướng tới kỉ niệm 80 năm khai sinh nước Việt Nam (2/9/1945 – 2/9/2025) khiến tập thơ được cộng hưởng và lan tỏa thông điệp ý nghĩa của nó.

Hiện nay, thơ viết cho thiếu nhi, đặc biệt là những sáng tác khai thác đề tài nơi “đầu sóng ngọn gió” của đất nước vẫn chưa có nhiều. Trong bối cảnh toàn cầu hoá với những vấn đề phức tạp về chủ quyền biển đảo, những tác phẩm như *Bốn mùa cờ bay* không chỉ có giá trị thẩm mỹ mà còn đóng vai trò khơi dậy ý thức công dân cho trẻ nhỏ. Có thể nói, cái nhìn trẻ thơ trong thơ Huỳnh Mai Liên vừa là một lựa chọn nghệ thuật độc đáo, vừa là cách truyền tải thông điệp xã hội sâu sắc. Những vần thơ của chị đã góp phần định hình một không gian trữ tình, nơi ký ức, tình yêu, trách nhiệm cộng đồng cùng hội tụ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Hồ, Lữ Huy Nguyên (1995), *Văn học cho thiếu nhi*, Nxb Văn học, Hà Nội. Văn Thanh (2003), *Văn học thiếu nhi Việt Nam: Nghiên cứu, lý luận phê bình, tiểu luận, tư liệu*, Nxb Kim Đồng, Hà Nội.
2. Châu Minh Hùng, Lê Nhật Kí (2009), *Hệ thống thể loại trong văn học thiếu nhi*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
3. Võ Thu Hương (2025), *Nhà thơ Huỳnh Mai Liên: “Tôi đắm say những gì mộc mạc”*, <https://thethaovanhoa.vn/nha-tho-huynh-mai-lien-toi-say-dam-nhung-gi-moc-mac-20240605102904735.htm>.

4. Hải quân Việt Nam (2025), *Bốn mùa cờ bay - Một hải trình Trường Sa “neo” lại mãi trong tim*, <https://baohaiquanvietnam.vn/tin-tuc/bon-mua-co-bay-mot-hai-trinh-truong-sa-neo-lai-mai-trong-tim>.
5. Huỳnh Mai Liên (2024), *Bay qua Hồ Gươm*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
6. Huỳnh Mai Liên (2025), *Bốn mùa cờ bay*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
7. Huỳnh Mai Liên (2016), *Biển là trẻ con*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
8. Huỳnh Mai Liên (2018), *Ngày xưa của con*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
9. Trần Đình Sử (cb) (2018), *Tự sự học – Lí thuyết và ứng dụng*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
10. Vân Thanh (2003), *Văn học thiếu nhi Việt Nam: Nghiên cứu, lý luận phê bình, tiểu luận, tư liệu*, Nxb Kim Đồng, Hà Nội.
11. Nguyễn Thị Tâm (2023) *Tổng quan những nghiên cứu nổi bật về văn học thiếu nhi Việt Nam từ năm 1986 đến nay*, Tạp chí Khoa học Việt Nam Trực tuyến, số 4, tr. 52-59.
12. Tuổi trẻ thủ đô (2025), *Bốn mùa cờ bay - nuôi dưỡng lòng yêu nước từ những tâm hồn thơ bé*, <https://tuoitrethudo.vn/tag/bon-mua-co-bay-138134.tag>.

CHILDREN'S POINT OF VIEW IN THE POETRY OF HUYNH MAI LIEN (THROUGH "BỐN MÙA CỜ BAY" POETRY COLLECTION)

Le Tra My, Tran Thi Phuong Ni

Abstract: *The poetry collection “Bốn mùa cờ bay” by Huynh Mai Lien was released in August 2025. Along with previous poetry collections, the poet chose a point of view of children's consciousness. It has become a consistent, unified connection in her poetic style. Huynh Mai Lien has recreated the space of ocean, the love for the homeland with sincere, bright emotions through the transformation into a child be in the boondocks. Establishing the role of a child in the expression of the lyrical character, the poet has structured the patriotic discourse in a soft, humane direction with clear, innocent, and lovely verses; images, language, and poetic rhythms imbued with the flavor of childhood. The marine and patriotism theme becomes close, familiar, and accessible to young readers. The poetry collection not only expresses abundant aesthetic colors artistic experiences but also contributes to arousing and cultivating the civic consciousness of children.*

Keywords: *Bốn mùa cờ bay, Huynh Mai Lien, children's point of view...*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 17-9-2025; ngày phản biện đánh giá: 20-10-2025; ngày chấp nhận đăng: 05-11-2025)